

*

Số -KH/ĐU

KẾ HOẠCH

Triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Chơn Thành

Thực hiện Kế hoạch số 150-KH/TU, ngày 23/7/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn thành phố Đồng Nai.

Ban Thường vụ Đảng ủy phường Chơn Thành ban hành kế hoạch triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai sâu rộng, thực chất phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường, góp phần nâng cao năng lực số cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Tạo chuyển biến rõ nét trong việc sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các tiện ích số phục vụ học tập, lao động, sản xuất, kinh doanh, đời sống hằng ngày.

- Phát huy vai trò của cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng nòng cốt (Công an, Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, học sinh...) trong hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận kỹ năng số.

2. Yêu cầu

- Bám sát chỉ đạo của Trung ương, Thành ủy phù hợp điều kiện thực tiễn của cơ quan, đơn vị; bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức, không chạy theo thành tích.

- Nội dung phổ cập phải dễ hiểu, dễ thao tác, có khả năng ứng dụng ngay; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, công nhân lao động, nông dân, tiểu thương, hộ kinh doanh nhỏ và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số.

- Các nhiệm vụ phải rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện, sản phẩm đầu ra; kết quả được theo dõi, đánh giá bằng dữ liệu, minh chứng cụ thể.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Năm 2026

- **100%** khu phổ kiến toàn và phát huy hiệu quả của Tổ công nghệ số cộng đồng.

- **100%** cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số; có kiến thức và kỹ năng số; sử dụng tốt các nền tảng, dịch vụ số phục vụ công việc; **100%** cán bộ, công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.

- Phần đầu **100%** học sinh từ cấp tiểu học trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

- Phần đầu đạt trên **90%** dân số trưởng thành¹ tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.

- Phần đầu **100%** dân số trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

- Phần đầu từ **60%** trở lên dân số trong độ tuổi trưởng thành trên địa bàn phường được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

- Phần đầu **100%** người lao động trong doanh nghiệp, hợp tác xã được tiếp cận, tuyên truyền, hướng dẫn kiến thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn thông tin; **60%** doanh nghiệp nhỏ và vừa ứng dụng công nghệ số trong quản trị, sản xuất, kinh doanh, thương mại điện tử, thanh toán số hoặc chăm sóc khách hàng.

- Phần đầu **95%** dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác; tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt từ **80%** trở lên.

- Có từ **50%** người dân có chữ ký số hoặc phương thức ký số phù hợp; hình thành thói quen sử dụng chữ ký số, thanh toán số, dịch vụ số trong giao dịch hành chính, dân sự, kinh tế.

- Tỷ lệ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) từ **80%** trở lên; tỷ lệ người dân được định danh số đạt **100%**; có số sức khỏe điện tử từ **95%** trở lên.

2. Năm 2030

- **100%** cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số; tối thiểu **30%** có kỹ năng số nâng cao.

¹ Dân số trưởng thành: Đủ 18 tuổi trở lên.

- Duy trì **100%** học sinh từ cấp tiểu học trở lên được trang bị kiến thức, kỹ năng số gắn với chương trình chính khóa, ngoại khóa phù hợp với từng cấp học; có khả năng khai thác thông tin, học tập trực tuyến, sử dụng nền tảng số phục vụ học tập, sáng tạo; có kỹ năng nhận diện nguy cơ và bảo đảm an toàn trên môi trường số.

- Phân đầu **100%** đồng bào dân tộc thiểu số và các chức sắc, chức việc tôn giáo được hỗ trợ phổ cập, nâng cao năng lực tiếp cận công nghệ thông qua nền tảng “Bình dân học vụ số”.

- Duy trì **90%** trở lên dân số trên địa bàn phường tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số thiết yếu trong lĩnh vực y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông, dịch vụ công, an sinh xã hội và các tiện ích số phục vụ đời sống; **100%** người dân trong độ tuổi lao động có tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử, trong đó có ít nhất **85%** người dân sở hữu và sử dụng tài khoản thanh toán số ngân hàng để thường xuyên chi trả các giao dịch, dịch vụ thiết yếu không dùng tiền mặt.

- Phân đầu **100%** công dân trưởng thành được hướng dẫn, hỗ trợ cài đặt, kích hoạt tài khoản định danh điện tử VNeID mức độ 2 và cấp chữ ký số cá nhân miễn phí (nếu có nhu cầu) phục vụ giao dịch dịch vụ công toàn trình; phân đầu đạt trên **80%** công dân số.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường định hướng, hướng dẫn công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung, lợi ích thiết thực của chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số” (*thực hiện thường xuyên*); theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả triển khai sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trên địa bàn phường năm 2026 (*hoàn thành trong tháng 12/2026*).

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường tích cực vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tích cực học tập, rèn luyện kỹ năng số, sử dụng VNeID và các nền tảng số thiết yếu phục vụ lao động, học tập và cuộc sống; phát huy phương châm “người biết hướng dẫn người chưa biết” để lan tỏa phong trào sâu rộng trong xã hội (*thực hiện thường xuyên*).

- UBND phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị phối hợp với các tổ chức có liên quan tăng cường tuyên truyền, vận động doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa, hộ kinh doanh tích cực tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”; tập trung phổ biến lợi ích thiết thực của việc học tập, rèn luyện kỹ năng số, ứng dụng thương mại điện tử, thanh toán số, hóa đơn điện tử, bảo vệ tài khoản và dữ liệu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; lựa chọn nội dung tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với lĩnh vực hoạt động và thời gian sản xuất, kinh doanh (*thực hiện thường xuyên*).

- UBND phường chỉ đạo cơ quan liên quan tiếp tục nghiên cứu đổi mới hình thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, trực quan, dễ hiểu, dễ lan tỏa; kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả (*thực hiện thường xuyên*).

2. Phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”

- UBND phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” như: Lựa chọn, đăng tải, cập nhật, nâng cao chất lượng bài giảng, tài liệu, khóa học phổ cập kỹ năng số trên nền tảng; nhận diện, phòng tránh lừa đảo trực tuyến; nhận diện tin giả, tin xấu độc; bảo vệ thông tin cá nhân, ứng xử văn minh trên mạng xã hội; hướng dẫn sử dụng trí tuệ nhân tạo và bộ công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số... Đồng thời, tổ chức theo dõi tiến độ, xác nhận kết quả học tập; thống kê, tổng hợp, quản lý kết quả thực hiện phong trào (*thực hiện theo hướng dẫn của Thành ủy*).

- Đảng ủy Công an phường lãnh đạo Công an phường hướng dẫn việc sử dụng ứng dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học; hỗ trợ xử lý các khó khăn, vướng mắc liên quan đến đăng nhập tài khoản VNeID; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định (*thực hiện theo hướng dẫn của Thành ủy*).

- Các cơ quan, đơn vị triển khai học tập, đánh giá, xác nhận phổ cập kỹ năng số dựa trên hệ thống bài giảng, công cụ đánh giá kiến thức, kỹ năng số đã được triển khai trên nền tảng “Bình dân học vụ số”; chủ động theo dõi tiến độ học tập của từng nhóm đối tượng, thường xuyên cập nhật kết quả học tập trên nền tảng và sử dụng dữ liệu này làm căn cứ đánh giá kết quả thực hiện. Xác định việc tham gia học tập trong khuôn khổ phong trào trên nền tảng là bắt buộc đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực nhà nước, đồng thời khuyến khích người lao động trong doanh nghiệp và người dân tham gia (*thực hiện thường xuyên*).

3. Huy động các lực lượng và triển khai các mô hình, phong trào, chiến dịch lan tỏa tại cơ sở

- UBND phường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị:

+ Hướng dẫn củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng theo hướng gắn chặt với nhiệm vụ chuyển đổi số của chính quyền tại Trung tâm Phục vụ hành chính công. Phân công rõ nhiệm vụ thành viên, địa bàn phụ trách, nhóm đối tượng hỗ trợ, lịch hoạt động và chế độ thông tin, báo cáo. Phát huy vai trò nòng cốt của Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, thanh niên, hội viên, giáo viên, học sinh, cán bộ cơ sở, người có uy tín và những người am hiểu công nghệ trong hướng dẫn người dân học tập, thực hành kỹ năng số, học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số” (*thực hiện thường xuyên*).

+ Huy động sự tham gia của các trường trung học phổ thông trên địa bàn phường tham gia tổ chức các lớp phổ cập kỹ năng số cho người dân, doanh nghiệp

và cán bộ tại cơ sở; khuyến khích, phát huy trách nhiệm xã hội của các cơ sở giáo dục trong việc bố trí giáo viên tham gia trực tiếp các hoạt động phổ cập tại cộng đồng. Việc huy động cần gắn với kế hoạch cụ thể, có phân công trách nhiệm rõ ràng giữa nhà trường và chính quyền; khuyến khích học sinh trở thành “đại sứ số”, tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng (*thực hiện thường xuyên*).

+ Khuyến khích các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp viễn thông, ngân hàng, bưu điện, hợp tác xã, đơn vị tài trợ tham gia hỗ trợ hạ tầng, thiết bị, tài liệu, nhân lực, địa điểm hướng dẫn kỹ năng số theo đúng quy định; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, công nhân lao động, nông dân, tiểu thương, hộ kinh doanh nhỏ, đồng bào dân tộc thiểu số và các nhóm còn hạn chế về kỹ năng số, bảo đảm phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong tiến trình chuyển đổi số (*thực hiện thường xuyên*).

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường, các cơ quan, đơn vị lựa chọn, triển khai linh hoạt, hiệu quả các mô hình, phong trào phù hợp với điều kiện thực tiễn như:

+ Mạng lưới “Đại sứ số”: Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”. Mỗi khu phố bố trí ít nhất 01 nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

+ Phong trào “Gia đình số”: Mỗi hộ gia đình có ít nhất 01 thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

+ Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân khu vực nông thôn qua mô hình học tập 4T (Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

+ Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

+ Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”: Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

+ Chiến dịch “Thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số”: Đoàn Thanh niên thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, Tổ thanh niên chuyển đổi số. Thanh niên tình

nguyên tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

4. Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng

4.1. Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước

- Các cấp ủy, tổ chức đảng chỉ đạo triển khai hiệu quả đợt sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số”, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị (*hoàn thành trong năm 2026 và triển khai phù hợp trong những năm tiếp theo*).

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của đơn vị, ngành, lĩnh vực (*thực hiện thường xuyên*).

4.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh

UBND phường chỉ đạo cơ quan chuyên môn đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo; tạo dựng môi trường thuận lợi để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành (*thực hiện thường xuyên*).

4.3. Phổ cập kỹ năng số trong các doanh nghiệp, hợp tác xã

UBND phường chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số cho lãnh đạo các doanh nghiệp, hợp tác xã nắm vững xu hướng chuyển đổi số hiện nay, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động; có cơ chế hỗ trợ để khuyến khích các doanh nghiệp, hợp tác xã tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, thực hành kỹ năng số cho người lao động (*thực hiện thường xuyên*).

4.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân

UBND phường tổ chức các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho người dân bằng các hình thức phù hợp, tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án, chương trình về chuyển đổi số tại địa phương. Tổ chức các lớp học “Binh dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến; các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm; hỗ trợ người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tiếp cận, sử dụng dịch vụ, nền tảng số. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai các hoạt động phổ cập kỹ năng số cho hội viên (*thực hiện thường xuyên*).

5. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện phong trào

- Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường, Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm của phong trào như: Khai thác nền tảng “Bình dân học vụ số”; tổ chức phổ cập kỹ năng số tại cơ sở; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; việc đánh giá và xác nhận kết quả trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, ghi nhận trên hệ thống VNeID (*thực hiện thường xuyên*).

- Các cơ quan, đơn vị tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai phong trào trong phạm vi quản lý; định kỳ rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp và kết quả phổ cập kỹ năng số của các nhóm đối tượng. Việc kiểm tra không dừng lại ở việc xác nhận số lớp tập huấn hoặc số hoạt động của tổ chức, cần tập trung vào kết quả thực tế như mức độ tham gia học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”, số người được ghi nhận trên VNeID, khả năng sử dụng dịch vụ số của người dân. Kết quả kiểm tra, giám sát được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị trong triển khai phong trào; đồng thời làm cơ sở để biểu dương, khen thưởng các mô hình hiệu quả và kịp thời chấn chỉnh các biểu hiện triển khai hình thức, chạy theo thành tích (*thực hiện thường xuyên*).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phường

- Theo dõi, đôn đốc thành viên Ban Chỉ đạo, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” bảo đảm thống nhất, đồng bộ, thiết thực, hiệu quả.

- Chỉ đạo lồng ghép nội dung thực hiện phong trào với các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và các chương trình, kế hoạch có liên quan của phường.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị, các chi đảng bộ trực thuộc Đảng ủy phường

- Căn cứ tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch này; tổ chức thực hiện đồng bộ; định kỳ hằng quý báo cáo kết quả triển khai về Ban Thường vụ Đảng ủy (qua Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường).

- Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về kết quả triển khai phong trào; lấy kết quả thực hiện làm căn cứ đánh giá trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số, cải cách hành chính và phục vụ Nhân dân.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung thực hiện phù hợp; phối hợp tuyên truyền, vận động, hướng dẫn đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phong trào; định kỳ hằng quý báo cáo kết quả thực hiện và cập nhật dữ liệu, kết quả, minh chứng theo yêu cầu.

4. Ban xây dựng Đảng Đảng ủy phường

- Chủ trì theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai phong trào trên địa bàn phường; kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy, Thường trực Đảng ủy chỉ đạo xử lý những khó khăn, vướng mắc, những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy phường tổ chức sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường theo chỉ đạo của cấp trên; tham mưu biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong triển khai phong trào.

- Tăng cường tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số” trên các nền tảng số; lan tỏa những mô hình, cách làm hay trong cộng đồng. Chủ động đấu tranh, phản bác thông tin sai sự thật, xuyên tạc về quá trình thực hiện phong trào trên địa bàn phường.

Trên đây là Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy phường triển khai một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Chơn Thành, đề nghị các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (b/c);
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban TGDV Thành ủy;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Các thành viên BCD 57 phường;
- UBND phường;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy;
- MTTQ và các tổ chức CT-XH phường;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Hà Duy Đạt

DANH MỤC
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM TRIỂN KHAI PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ”
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG CHƠN THÀNH

(Kèm theo Kế hoạch số -KH/TU, ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường)

1. Công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện phong trào

ST T	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan thực hiện	Cơ quan tham mưu/ phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Định hướng, hướng dẫn công tác tuyên truyền về phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường.	Ban hành đầy đủ các tài liệu định hướng, hướng dẫn tuyên truyền; tổ chức tuyên truyền sâu rộng, thường xuyên về phong trào “Bình dân học vụ số” trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số; bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên, Nhân dân được tuyên truyền, nâng cao nhận thức về kỹ năng số; xây dựng và lan tỏa các mô hình, điển hình tiên tiến.	Ban Thường vụ Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy	Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng ủy; MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội phường	<i>Thường xuyên</i>

2	Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, các tầng lớp Nhân dân tham gia phong trào “Bình dân học vụ số”.	Xây dựng và ban hành kế hoạch tuyên truyền, vận động phù hợp với từng nhóm đối tượng; lồng ghép nội dung “Bình dân học vụ số” trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và sinh hoạt cộng đồng; 100% đoàn viên, hội viên, Nhân dân được tuyên truyền, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa, nội dung và lợi ích của phong trào “Bình dân học vụ số”.	Ban Thường vụ Đảng ủy	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường	Các tổ chức chính trị - xã hội phường; các cơ quan, đơn vị.	<i>Thường xuyên</i>
3	Đa dạng hóa nội dung và hình thức tuyên truyền trên các nền tảng xã hội về phong trào “Bình dân học vụ số”.	Đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền trên các nền tảng xã hội, lan tỏa mô hình hay, điển hình tiên tiến; nâng cao mức độ tiếp cận, tương tác của người dân, góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia chuyển đổi số.	Ban Thường vụ Đảng ủy	Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường	Các cơ quan, đơn vị, địa phương.	<i>Thường xuyên</i>
4	Ban hành kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” hằng năm trên địa bàn phường.	Kế hoạch triển khai phong trào Bình dân học vụ số được ban hành hằng năm bảo đảm đồng bộ, khả thi, có chỉ tiêu theo lộ trình và nhiệm vụ cụ thể; 100% cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội phường; các cơ quan, đơn vị, địa phương.	<i>Hằng năm</i>
5	Tăng cường phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.	Ký kết, thực hiện chặt chẽ chương trình phối hợp liên ngành trong triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; huy động hiệu quả sự tham gia	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội phường; các	<i>Thường xuyên</i>

		của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; bảo đảm triển khai đồng bộ đến cơ sở, phát huy tối đa nguồn lực và nâng cao hiệu quả thực hiện phong trào.			cơ quan, đơn vị.	
--	--	---	--	--	------------------	--

2. Khai thác và phát huy vai trò của nền tảng “Bình dân học vụ số”

ST T	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan thực hiện	Cơ quan tham mưu/ phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng “Bình dân học vụ số” gắn với thúc đẩy “học tập số” trên địa bàn phường.	Tổ chức phổ biến, hướng dẫn cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân truy cập, đăng ký, đăng nhập, lựa chọn khóa học, tham gia học tập, theo dõi tiến độ và xác nhận kết quả học tập trên nền tảng.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội phường; các cơ quan, đơn vị.	<i>Thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của cấp trên</i>
2	Hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực người học, kết nối và cập nhật kết quả học tập trên nền tảng “Bình dân học vụ số”.	Người học được hướng dẫn sử dụng VNeID để đăng nhập, xác thực, tham gia học tập.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Công an phường; các cơ quan, đơn vị.	<i>Thực hiện thường xuyên theo hướng dẫn của cấp trên</i>

3	Triển khai các khóa học chuyên đề về nhận diện và phòng tránh lừa đảo trực tuyến, tin nhắn rác, cuộc gọi mạo danh; bảo vệ thông tin cá nhân, quyền riêng tư trên không gian mạng; ứng xử văn hóa, văn minh trên mạng xã hội; nhận diện thông tin xấu, độc.	Nội dung thiết thực, dễ tiếp cận, phù hợp từng nhóm đối tượng người học; ưu tiên hình thức trực quan như video ngắn, infographic, mã QR, tài liệu thao tác mẫu, hướng dẫn tại bộ phận một cửa, nhà văn hóa khu phố.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Công an phường; các cơ quan, đơn vị.	<i>Thường xuyên</i>
4	Tổ chức các đợt học tập, hướng dẫn, đánh giá, xác nhận kết quả phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, người lao động và Nhân dân.	Việc học tập, đánh giá, xác nhận kết quả được triển khai thực chất, tránh hình thức; ưu tiên hướng dẫn trực tiếp tại cơ sở, gắn với nhu cầu sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội phường; các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>

3. Huy động các lực lượng trực tiếp triển khai phong trào tại cơ sở

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan thực hiện	Cơ quan tham mưu/ phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Rà soát, kiện toàn mạng lưới Tổ công nghệ số cộng đồng	Tổ công nghệ số cộng đồng được kiện toàn về thành phần, phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách, lịch hoạt động; phát huy vai trò “đi từng	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Ban điều hành các khu phố, các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>

		ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” trong phổ cập kỹ năng số.				
2	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số và phương pháp hướng dẫn người dân cho lực lượng trực tiếp triển khai phong trào ở cơ sở.	Thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn viên, hội viên, cán bộ cơ sở được tập huấn kỹ năng hướng dẫn sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số”, VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, bảo đảm an toàn thông tin.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Phòng Văn hóa - Xã hội phường; các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>
3	Huy động học sinh, giáo viên, đoàn viên, thanh niên, các trường học tham gia hỗ trợ phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng.	Hình thành lực lượng nòng cốt hỗ trợ người dân học tập, thực hành, sử dụng dịch vụ số; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, công nhân lao động, nông dân, tiểu thương, hộ kinh doanh nhỏ.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>
4	Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng “Bình dân học vụ số” và các dịch vụ số thiết yếu.	Hoạt động hướng dẫn được tổ chức tại khu dân cư, nhà văn hóa, trung tâm phục vụ hành chính công, trường học, doanh nghiệp, hợp tác xã, chợ dân sinh; có danh sách người được hướng dẫn, nội dung hướng dẫn và kết quả thực hiện.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Ban điều hành các khu phố; các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>
5	Huy động sự tham gia của các trường học, doanh nghiệp viễn thông, hợp tác xã, tổ chức chính trị - xã hội trong triển khai phong trào.	Các đơn vị tham gia hỗ trợ hạ tầng, đường truyền, thiết bị, tài liệu, nhân lực, địa điểm hướng dẫn; góp phần đưa kỹ năng số đến gần người dân, nhất là nhóm yếu thế, địa bàn còn khó khăn.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>

6	Nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số, công nhân lao động, nông dân, tiểu thương, hộ kinh doanh nhỏ và các nhóm yếu thế.	Các nhóm đối tượng được tiếp cận, hướng dẫn sử dụng thiết bị thông minh, VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, nhận diện lừa đảo trực tuyến, bảo vệ tài khoản và dữ liệu cá nhân; không để ai bị bỏ lại phía sau trong chuyển đổi số.	Đảng ủy UBND phường	UBND phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>
---	---	---	---------------------------	----------------	-------------------------------------	-------------------------

4. Kiểm tra, giám sát và công khai kết quả thực hiện phong trào

STT	Nội dung nhiệm vụ	Yêu cầu kết quả	Cơ quan chỉ đạo	Cơ quan thực hiện	Cơ quan tham mưu/ phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường bằng các hình thức phù hợp.	Nội dung kiểm tra tập trung vào công tác lãnh đạo, chỉ đạo; tuyên truyền, phổ biến; tổ chức học tập, hướng dẫn, đánh giá, xác nhận kết quả; cập nhật dữ liệu trên nền tảng; hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; việc thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.	Ban Thường vụ Đảng ủy	BCĐ thực hiện Nghị quyết 57; Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>
2	Sử dụng kết quả kiểm tra, giám sát làm căn cứ đánh giá trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong triển khai phong trào.	Kịp thời biểu dương, nhân rộng mô hình hay, cách làm hiệu quả; chấn chỉnh những nơi triển khai hình thức, chậm tiến độ, số liệu thiếu chính xác; đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.	Ban Thường vụ Đảng ủy	BCĐ thực hiện Nghị quyết 57; Ban Xây dựng Đảng Đảng ủy phường	Các cơ quan, đơn vị liên quan	<i>Thường xuyên</i>